



NATIONAL
GEOGRAPHIC
LEARNING

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN,
BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA
MÔN ÂM NHẠC**

9

Năm 2024

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ
CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA

ÂM NHẠC 9

(BỘ SÁCH CÁNH DIỀU)

NĂM 2024



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Phần thứ nhất TÌM HIỂU CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 9	3
I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC	3
II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH	4
III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH	5
IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT	5
V. NỘI DUNG CỤ THỂ VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT Ở LỚP 9	7
VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC	9
VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC	11
VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH	12
Phần thứ hai TÌM HIỂU SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	13
I. NHÓM TÁC GIẢ	13
II. QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN (BIÊN SOẠN)	13
III. CẤU TRÚC SÁCH VÀ THỜI LƯỢNG HỌC TẬP	13
IV. CẤU TRÚC CỦA CHỦ ĐỀ	15
V. NỘI DUNG SÁCH	15
VI. HÌNH THỨC VÀ CÁCH TRÌNH BÀY CỦA SÁCH	17
VII. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA SÁCH	18
VIII. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH DẠY HỌC	19
IX. TÀI LIỆU HỖ TRỢ	23
Phần thứ ba GIÁO ÁN VÀ ĐỀ KIỂM TRA MINH HOẠ	25
I. GIÁO ÁN MINH HOẠ	25
II. ĐỀ KIỂM TRA MINH HOẠ	31
Phần thứ tư THỰC HÀNH MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC	34
I. HÁT KẾT HỢP GỖ ĐỆM BẰNG NHẠC CỤ GỖ VÀ ĐỘNG TÁC CƠ THỂ	34
II. NGHE NHẠC	34
III. ĐỌC NHẠC	35
IV. NHẠC CỤ (HOÀN TẤU)	35
V. LÝ THUYẾT ÂM NHẠC	35
VI. THUỜNG THỨC ÂM NHẠC	36
VII. TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ	36

TÌM HIỂU CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 9

I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC

Âm nhạc là loại hình nghệ thuật sử dụng âm thanh để diễn tả cảm xúc, thái độ, nhận thức và tư tưởng của con người.

Âm nhạc là một phần thiết yếu của các nền văn hoá, gắn bó và ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống xã hội. Âm nhạc làm phong phú những giá trị tinh thần của nhân loại, là phương tiện giúp con người khám phá thế giới, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trong nhà trường, giáo dục âm nhạc tạo cơ hội cho học sinh (HS) được trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc – biểu hiện của năng lực thẩm mỹ với các thành phần sau: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc; góp phần phát hiện, bồi dưỡng những HS có năng khiếu âm nhạc. Đồng thời, thông qua nội dung các bài hát, các hoạt động âm nhạc và phương pháp giáo dục của nhà sư phạm, giáo dục âm nhạc góp phần phát triển ở HS các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo để trở thành những công dân phát triển toàn diện về nhân cách, hài hoà về thể chất và tinh thần.

Trong chương trình giáo dục phổ thông, nội dung môn Âm nhạc được phân chia theo hai giai đoạn.

Giai đoạn giáo dục cơ bản: Âm nhạc là môn học bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9, bao gồm những kiến thức và kĩ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình giáo dục âm nhạc giúp HS trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp: Âm nhạc là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của HS. Nội dung môn học bao gồm kiến thức và kỹ năng mở rộng, nâng cao về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc. Những HS có sở thích, năng khiếu hoặc định hướng nghề nghiệp liên quan còn được chọn thêm các chuyên đề học tập. Nội dung giáo dục âm nhạc ở giai đoạn này giúp HS tiếp tục phát triển các kỹ năng thực hành, mở rộng hiểu biết về âm nhạc trong mối tương quan với các yếu tố văn hoá, lịch sử và xã hội, ứng dụng kiến thức vào đời sống, đáp ứng sở thích cá nhân và tiếp cận với những nghề nghiệp liên quan đến âm nhạc.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình môn Âm nhạc tuân thủ các quy định cơ bản được nêu trong Chương trình tổng thể, bao gồm: những định hướng chung cho tất cả các môn học (quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục và các định hướng về nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện và phát triển chương trình); định hướng xây dựng chương trình môn Âm nhạc ở ba cấp học. Đồng thời, xuất phát từ đặc điểm môn học, các quan điểm sau được nhấn mạnh trong xây dựng chương trình:

1. Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

2. Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

3. Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

4. Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của học sinh các vùng miền.

III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Chương trình môn Âm nhạc giúp HS hình thành, phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động học tập đa dạng để trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; có đời sống tinh thần phong phú với những phẩm chất cao đẹp, có định hướng nghề nghiệp phù hợp, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc và phát triển các năng lực chung của học sinh.

2. Mục tiêu cấp trung học cơ sở

Chương trình môn Âm nhạc cấp trung học cơ sở giúp HS phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; tiếp tục hình thành một số kỹ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp tiểu học.

IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

Chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình tổng thể.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

– Thể hiện âm nhạc: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kỹ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

Yêu cầu cần đạt ở cấp trung học cơ sở:

Thành phần năng lực	Biểu hiện năng lực của HS
<i>Thể hiện âm nhạc</i>	– Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản. – Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp. – Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.
<i>Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc</i>	– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác. – Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét và đánh giá kỹ năng thể hiện âm nhạc.
<i>Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc</i>	– Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của GV. – Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời. – Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.

V. NỘI DUNG CỤ THỂ VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT Ở LỚP 9

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (14 – 15 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết chủ động lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với 2 hoặc 3 bè đơn giản. – Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả, nội dung hoặc giá trị nghệ thuật của bài hát. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp. – Biết dàn dựng và biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường.
Nghe nhạc Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nhận ra tên bản nhạc và tên tác giả từ một vài nét nhạc điển hình.
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng và La thứ. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm đôi, đen, đen có chấm đôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng và gam La thứ. – Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ bài đọc nhạc; thể hiện được tính chất âm nhạc. – Phân biệt được màu sắc âm nhạc của điệu trưởng và điệu thứ. – Cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè. – Giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài đọc nhạc; phân biệt và giải thích được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Nhạc cụ Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm đôi, đen, đen có chấm đôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng.	– Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc. – Biết bảo quản nhạc cụ và điều chỉnh âm thanh đúng cách. – Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Sơ lược về quãng, xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng. – Sơ lược về dịch giọng. – Sơ lược về hợp âm. Một số hợp âm của các giọng Đô trưởng, La thứ.	– Thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc. – So sánh được độ lớn số lượng của các quãng. – Nhận biết được một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ. – Biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... – Biết ghi chép bản nhạc; dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của giáo viên (GV).
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn. – Gọi được tên hình thức biểu diễn mà nhạc cụ tham gia diễn tấu như song tấu, tam tấu, tứ tấu,...
– Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.	– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ; kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. – Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.
– Thể loại âm nhạc: Một số thể loại nhạc dân.	– Nêu được đặc điểm một số thể loại nhạc dân. – Nhận biết được một số thể loại nhạc dân. – Vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
– Âm nhạc và đời sống: Một số di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận.	– Nhận biết được những di sản văn hoá đã học. – Nêu được vài nét về di sản văn hoá đã học. – Giới thiệu về di sản văn hoá cho người khác.

VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

1. Định hướng chung

Chương trình môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kĩ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

a) Phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu

Các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm được hình thành, phát triển ở HS thông qua nội dung học tập, cách thức tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm, khám phá âm nhạc trong và ngoài nhà trường. Các tác phẩm âm nhạc yêu nước, giàu tính nhân văn, có nội dung giáo dục sâu sắc và hình thức hấp dẫn cùng với phương pháp tổ chức hoạt động của GV sẽ góp phần tích cực giáo dục học sinh tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống của dân tộc; cảm xúc thẩm mỹ, ý thức trân trọng, giữ gìn, bảo vệ cái đẹp; ý thức học hỏi các nền văn hoá; hình thành, phát triển ở HS nhận thức thẩm mỹ trong tu dưỡng bản thân và ứng xử với bạn bè, thầy cô, gia đình, cộng đồng và thiên nhiên.

b) Phương pháp hình thành, phát triển các năng lực chung

Chương trình môn Âm nhạc góp phần giúp HS hình thành và phát triển những năng lực chung được quy định trong Chương trình tổng thể:

– Năng lực tự chủ và tự học

GV hướng dẫn HS luyện tập, tìm hiểu các tác phẩm âm nhạc với nhiều hình thức và thể loại khác nhau; tạo điều kiện để HS được trải nghiệm những hoạt động âm nhạc phong phú; có những định hướng cụ thể để giúp HS biết suy ngẫm về bản thân, tự nhận thức và phát huy ưu điểm, sở trường, khắc phục hạn chế, điều chỉnh hành vi trong học tập và sinh hoạt. Nhờ đó, HS phát triển được vốn sống; có khả năng nhận biết cảm xúc, tình cảm, sở thích, cá tính và năng lực của bản thân; biết tự chủ để có hành vi phù hợp, có sự tự tin, tinh thần lạc quan trong học tập và đời sống, không ngừng học hỏi để tự hoàn thiện.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác

GV tổ chức các hoạt động âm nhạc tập thể, tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm trong môi trường giao tiếp rộng rãi và có tính hợp tác cao; chú trọng phát triển cảm xúc thẩm mỹ cho HS. Nhờ đó, HS biết quan tâm đến suy nghĩ, tình cảm, thái độ của người khác; biết sống hoà hợp với bạn bè và cộng đồng.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

GV khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động học tập; thường xuyên tổ chức những hoạt động sáng tạo âm nhạc từ dễ đến khó, giúp HS biết đề xuất ý tưởng, tạo ra sản phẩm mới, không suy nghĩ theo lối mòn, hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác. Nhờ đó, HS biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để tiếp thu những kiến thức mới, hình thành những kỹ năng mới, phát triển hứng thú âm nhạc, tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong học tập và đời sống.

3. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực đặc thù

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn học sinh hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...) tạo ra tiết tấu.

Ở cấp trung học cơ sở cần tập trung phát triển các kỹ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của HS: nghe nhạc,

vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học; tiếp tục vận dụng phương pháp dạy học lý thuyết âm nhạc như ở cấp tiểu học.

VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

1. Định hướng chung

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

2. Một số hình thức đánh giá

– Đánh giá chẩn đoán: sử dụng vào đầu giai đoạn dạy học, nhằm giúp GV thu thập những thông tin về kiến thức và kỹ năng âm nhạc của từng HS, cũng như những điểm mạnh, những nhu cầu của HS, từ đó xây dựng kế hoạch và phương pháp giáo dục thích hợp.

– Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): bao gồm đánh giá chính thức thông qua các hoạt động thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,...; và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển năng lực âm nhạc của từng HS.

Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

– Đánh giá định tính và đánh giá định lượng

Đánh giá định tính: kết quả học tập được mô tả bằng lời nhận xét hoặc biểu thị bằng các chữ cái. HS sử dụng hình thức này để tự đánh giá sau khi kết thúc mỗi nội dung, mỗi chủ đề; GV sử dụng để đánh giá chẩn đoán và đánh giá thường xuyên không chính thức. Đánh giá định tính được sử dụng chủ yếu ở cấp tiểu học.

Đánh giá định lượng: kết quả học tập được biểu thị bằng điểm trên thang điểm số. Đánh giá định lượng được sử dụng chủ yếu ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, bảo đảm quan điểm phân hoá dần ở các lớp học trên.

VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thời lượng thực hiện chương trình

Từ lớp 1 đến lớp 9 thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

Nội dung	Cấp trung học cơ sở
Hát	30%
Nhạc cụ	20%
Nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc	40%

Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%

2. Thiết bị dạy học

a) Thiết bị để dạy học của GV

– Nhạc cụ: đàn phím điện tử hoặc piano kỹ thuật số.

– Tư liệu âm nhạc: tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh minh họa câu chuyện âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...

b) Thiết bị để thực hành của HS

Nhạc cụ	Cấp trung học cơ sở
Nhạc cụ tiết tấu (HS tất cả các trường)	Trống nhỏ, song loan, thanh phách, tambourine, triangle, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...
Nhạc cụ giai điệu (HS những trường có đủ điều kiện)	Kèn phím, recorder, ukulele, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương,...

c) Phòng học bộ môn

Ở những nơi có điều kiện thuận lợi, cần bố trí phòng học riêng cho môn Âm nhạc, vị trí cách biệt với các phòng học khác hoặc ở tầng cao nhất để cách âm. Phòng học Âm nhạc cần sử dụng loại bàn ghế dễ di chuyển, dễ xếp gọn, tạo không gian cho HS vận động, tham gia các hoạt động âm nhạc hoặc biểu diễn; có tủ, giá để cất giữ các thiết bị dạy học; có bảng viết, các phương tiện nghe nhìn (máy tính, máy chiếu, màn hình,...), thiết bị phòng cháy và chữa cháy; có nội quy phòng học.

PHẦN THỨ HAI

TÌM HIỂU SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9 (BỘ SÁCH CÁNH DIỀU)

I. NHÓM TÁC GIẢ

1. Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)

Thạc sĩ chuyên ngành Lí thuyết và Lịch sử âm nhạc; hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam; Giảng viên chính; nguyên Trưởng bộ môn Âm nhạc Trường đại học Thủ đô Hà Nội; tác giả nhiều giáo trình và sách nghiên cứu, tham khảo về dạy học môn Âm nhạc; tác giả *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc*; tác giả SGK *Âm nhạc 1* và *Âm nhạc 10* bộ sách Cánh Diều; Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên SGK và SGV *Âm nhạc 6*, *Âm nhạc 7*, *Âm nhạc 8*, *Âm nhạc 9* bộ sách Cánh Diều.

2. Nguyễn Mai Anh

Thạc sĩ chuyên ngành Lí thuyết và Lịch sử âm nhạc; hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam; Giảng viên chính; nguyên Trưởng Bộ môn Phân tích và Lịch sử âm nhạc, Phó trưởng Khoa Kiến thức âm nhạc – Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam; tác giả một số giáo trình và tài liệu giảng dạy các môn *Lịch sử âm nhạc*, *Phân tích tác phẩm*, *Hình thức âm nhạc*; tác giả SGK *Âm nhạc 6*, *Âm nhạc 7*, *Âm nhạc 8*, *Âm nhạc 9* bộ sách Cánh Diều.

3. Vũ Ngọc Tuyên

Cử nhân Sư phạm Âm nhạc; Tổ trưởng tổ Âm nhạc – Hệ thống Giáo dục Đoàn Thị Điểm; tác giả của một số đầu sách dạy học Âm nhạc được lưu hành tại Hệ thống Giáo dục Đoàn Thị Điểm; tác giả SGK *Âm nhạc 7*, *Âm nhạc 8*, *Âm nhạc 9* bộ sách Cánh Diều.

II. QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN (BIÊN SOẠN)

– Tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành.

– Kế thừa và phát huy những ưu điểm của SGK Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm biên soạn SGK của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

– Thiết kế những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

– Có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

III. CẤU TRÚC SÁCH VÀ THỜI LƯỢNG HỌC TẬP

SGK *Âm nhạc 9* được thiết kế theo mô hình tích hợp, lấy hệ thống chủ đề làm chỗ dựa để phát triển năng lực âm nhạc, các năng lực chung và các phẩm chất chủ yếu cho HS. Cấu trúc chủ đề sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy học tích hợp; giúp GV chủ động khi xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch dạy học, linh hoạt khi điều chỉnh nội dung hoặc thời lượng của từng hoạt động,...

SGK *Âm nhạc 9* thực hiện đúng quy định của *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*, được dạy và học trong 35 tuần, mỗi tuần 01 tiết, tổng thời lượng là 35 tiết.

Tên các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 9* và dự kiến thời lượng dạy học cụ thể như sau:

Chủ đề	Bài	Dự kiến thời lượng dạy học
Chủ đề 1: Tuổi mười lăm	Bài 1	2 tiết
	Bài 2	2 tiết
Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	Bài 3	2 tiết
	Bài 4	2 tiết
Chủ đề 3: Công ơn thầy cô	Bài 5	2 tiết
	Bài 6	2 tiết
Chủ đề 4: Âm nhạc nước ngoài	Bài 7	2 tiết
	Bài 8	2 tiết
Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì I)		2 tiết
Chủ đề 5: Đoàn kết	Bài 9	2 tiết
	Bài 10	2 tiết
Chủ đề 6: Âm thanh cao nguyên	Bài 11	2 tiết
	Bài 12	2 tiết
Chủ đề 7: Cánh diều ước mơ	Bài 13	2 tiết
	Bài 14	2 tiết

Chủ đề 8: Tạm biệt mái trường	Bài 15	2 tiết
	Bài 16	1 tiết
Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì II)		2 tiết
Tổng cộng:		35 tiết

(Lưu ý: Đây là thời lượng dự kiến để thầy/cô tham khảo, trong quá trình triển khai thực hiện thầy/cô có thể chủ động, linh hoạt điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn).

IV. CẤU TRÚC CỦA CHỦ ĐỀ

Các chủ đề có cấu trúc tương tự nhau và được trình bày theo trình tự dưới đây:

- Tên chủ đề.
- Giới thiệu những nội dung chính của chủ đề.
- Bài học thứ nhất:
 - + Yêu cầu cần đạt.
 - + Hoạt động mở đầu.
 - + Các nội dung (hát, nghe nhạc, lí thuyết âm nhạc hoặc thưởng thức âm nhạc).
 - + Hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Bài học thứ hai:
 - + Yêu cầu cần đạt.
 - + Hoạt động mở đầu.
 - + Các nội dung (đọc nhạc, nhạc cụ).
 - + Hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Câu chốt chủ đề (danh ngôn hoặc tục ngữ, ca dao,...).

V. NỘI DUNG SÁCH

SGK *Âm nhạc 9* thể hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 gồm: hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ (thể hiện tiết tấu, thể hiện giai điệu, thể hiện hoà âm), lí thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc (tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, thể loại âm nhạc, âm nhạc và đời sống). Tất cả các nội dung đều bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa nội dung SGK hiện hành, vừa có sự đổi mới.

1. Hát: 8 bài hát phù hợp với chủ đề.

– 6 bài hát lứa tuổi HS: *Tuổi mười lăm* (Nhạc & lời: Trương Quang Lục), *Dáng thầy* (Nhạc & lời: Đỗ Văn Bảo), *Nổi vòng tay lớn* (Nhạc & lời: Trịnh Công Sơn),

Tiếng công chiêng gọi mùa lúa chín (Nhạc & lời: Đỗ Thanh Hiên), *Bay lên những cánh diều ước mơ* (Nhạc & lời: Phạm Chính), *Tạm biệt mái trường* (Nhạc & lời: Duy Thịnh).

– 1 bài dân ca Việt Nam: *Quê hương thanh bình* (Phỏng theo điệu Lí tứ đại – Dân ca Nam Bộ, đặt lời mới: Lê Kim Hưng & Đỗ Thanh Hiên).

– 1 bài hát nước ngoài: *Dòng sông quê hương* (Nhạc: Tchaikovsky, chuyển soạn & đặt lời Việt: Đỗ Thanh Hiên).

Chỉ duy nhất bài hát *Tiếng công chiêng gọi mùa lúa chín* có hai bè với bè 2 rất đơn giản và dễ hát: một âm hình chỉ có 3 nốt nhạc được lặp đi lặp lại theo kiểu trì tục.

2. Nghe nhạc: 4 tác phẩm phù hợp với chủ đề.

– 3 tác phẩm nhạc có lời: *Ví đờ đưa sông Lam* (Dân ca Nghệ Tĩnh), *Câu hò bên bờ Hiền Lương* (Hoàng Hiệp), *Đường chúng ta đi* (Huy Du).

– 1 tác phẩm nhạc không lời: *Tháng 6: Khúc hát người chèo thuyền* (P. I. Tchaikovsky).

Tất cả các tác phẩm không chỉ phù hợp với chủ đề mà còn được tích hợp với nội dung thường thức âm nhạc để góp phần giảm tải.

Trong SGK, hầu hết các tác phẩm nghe nhạc chỉ in trích đoạn để phù hợp với khuôn khổ của cuốn sách. Khi học tập trên lớp, HS sẽ được nghe trọn vẹn tác phẩm.

3. Đọc nhạc: 8 bài đọc nhạc (được đánh số từ 1 đến 8) đều là trích đoạn giai điệu các bài hát trong chủ đề hoặc các bài hát quen thuộc để góp phần giảm tải và phù hợp với chủ đề. Ngoài ra còn có thêm 4 bài luyện tập cơ bản về gam và quãng.

Chỉ duy nhất *Bài đọc nhạc số 6* có hai bè với bè 2 rất đơn giản và dễ đọc: một âm hình chỉ có 3 nốt nhạc được lặp đi lặp lại theo kiểu trì tục.

4. Nhạc cụ: gồm 8 bài tập tiết tấu và 8 bài hoà tấu (được đánh số từ 1 đến 8).

Các bài tập tiết tấu được ứng dụng đệm luôn cho bài hát trong chủ đề sẽ tạo hứng thú học tập cho HS. Các bài tập tiết tấu không chỉ được chơi bằng các nhạc cụ gõ, mà còn có thể chơi bằng động tác cơ thể (vừa đa dạng hình thức gõ đệm; vừa khắc phục tình hình các trường chưa có đủ nhạc cụ gõ).

Các bài hoà tấu có bè giai điệu chính là bài đọc nhạc trong chủ đề nên HS dễ dàng luyện tập hơn (vì HS đã thuộc giai điệu và làm quen với các kí hiệu khi học bài đọc nhạc). Giai điệu các bài hoà tấu rất đơn giản, có thể chơi bằng bất cứ loại nhạc cụ nào mà nhà trường có (*Nếu nội dung nhạc cụ chỉ soạn riêng cho 1 hoặc 2 loại nhạc cụ nào đó thì có thể phù hợp với trường này nhưng không phù hợp với trường khác; sẽ không tận dụng được hết các loại nhạc cụ khác nhau mà nhà trường có hoặc sẽ không phát huy được khả năng biết chơi những loại nhạc cụ khác như violon, guitar, ukelele, sáo trúc,... của những em HS được gia đình cho theo học các lớp năng khiếu*). Các bài hoà

tấu được biên soạn theo hình thức hoà tấu giữa nhạc cụ thể hiện giai điệu và nhạc cụ gõ nhằm giải quyết tình hình nhiều trường không có đủ nhạc cụ thể hiện giai điệu cho tất cả HS, lúc đó em nào không có nhạc cụ thể hiện giai điệu thì gõ đệm hoặc đọc nhạc và như vậy tất cả HS đều được tham gia vào bài học một cách tích cực.

5. Lí thuyết âm nhạc: là những kiến thức đã được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc 2018: Sơ lược về quãng; Sơ lược về dịch giọng; Sơ lược về hợp âm; Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ.

Các kiến thức được trình bày ngắn gọn, có ví dụ minh hoạ cụ thể giúp HS dễ dàng tiếp thu bài học.

6. Thường thức âm nhạc:

- Tìm hiểu 4 loại nhạc cụ: công chiêng, đàn đá, kèn cor, kèn trombone.
- Giới thiệu 3 nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam và thế giới: Hoàng Hiệp, Huy Du, Tchaikovsky.
- Giới thiệu một số thể loại nhạc đàn (Bài ca không lời; Ván xơ; Dạ khúc; Khúc luyện tập).
- Giới thiệu 1 di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích để phù hợp trình độ nhận thức của HS và giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

7. Trải nghiệm và khám phá:

Bên cạnh những hoạt động học tập theo từng nội dung, SGK còn xây dựng thêm các hoạt động trải nghiệm và khám phá theo hướng học mà chơi – chơi mà học. Ví dụ: sáng tạo động tác gõ cốc đệm cho bài hát, hát theo cách riêng của mình, điền các cao độ còn bỏ trống,... Các hoạt động này sẽ giúp HS vận dụng kiến thức và kỹ năng một cách sáng tạo, phát triển năng lực âm nhạc cho các em, gắn kết kiến thức của môn Âm nhạc với các môn học khác như Ngữ văn, Giáo dục công dân,...

Tuỳ theo điều kiện cụ thể, GV hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn hoạt động trải nghiệm nào sẽ đưa thêm vào bài dạy, hoạt động nào sẽ giao cho HS tự học, hoạt động nào sẽ dùng làm trò chơi khởi động lúc đầu giờ,...

VI. HÌNH THỨC VÀ CÁCH TRÌNH BÀY CỦA SÁCH

– Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động, nội dung mỗi chủ đề được thể hiện qua các hoạt động học tập.

– Sách được thiết kế đẹp, hấp dẫn, hiện đại, giàu tiện ích; dễ dàng sử dụng cho cả HS và GV.

– Sách đảm bảo sự hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ. Tất cả các nội dung đều có logo riêng.

– Các hình ảnh trong sách đẹp mắt, sinh động, tạo hứng thú học tập cho HS. Các hình ảnh không chỉ để minh hoạ mà còn hỗ trợ tích cực cho các hoạt động học tập.

– Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích, phù hợp với trình độ nhận thức của HS, giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

– Các câu lệnh trong sách ngắn gọn, thể hiện rõ các yêu cầu cần thực hiện, vừa thuận lợi cho hoạt động dạy – học, vừa giúp HS có thể tự học, vừa thuận tiện cho việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.

VII. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA SÁCH

1. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS

Các nội dung và các hoạt động học tập trong tất cả các chủ đề của SGK *Âm nhạc 9* đều được biên soạn, xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

2. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

SGK *Âm nhạc 9* lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống của kiến thức và kỹ năng. Nội dung các bài học vừa có độ mở, vừa được tích hợp với nhau tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tạo bối cảnh để HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Nội dung các bài học được thể hiện qua các hoạt động âm nhạc đa dạng, đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS, tạo được niềm vui và hứng thú cho các em, khuyến khích các em tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Sách thiết kế nhiều dạng câu hỏi trong từng bài học. Các câu hỏi có tác dụng khơi gợi lòng mong muốn tìm hiểu, khám phá thế giới âm nhạc của HS.

3. Tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn

SGK *Âm nhạc 9* lựa chọn các chất liệu, ngữ liệu, tác phẩm âm nhạc vừa có giá trị nghệ thuật, vừa gần gũi, gắn bó với cuộc sống hằng ngày của HS. Việc tích hợp các mạch nội dung trong cùng chủ đề với nhau tạo điều kiện cho HS tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Ví dụ: HS được tập biểu diễn bài hát; được hướng dẫn sử dụng nhạc cụ chơi giai điệu hoặc đệm cho bài hát, bài đọc nhạc;... Các hoạt động trải nghiệm và khám phá rất đa dạng cũng giúp HS được thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng thường xuyên hơn.

4. Yêu cầu về tích hợp và phân hoá được thể hiện xuyên suốt

– Tích hợp: Trong một chủ đề, giữa các mạch nội dung và các hoạt động luôn có sự gắn kết chặt chẽ với nhau. Chẳng hạn sự gắn kết giữa các nội dung hát – đọc nhạc – nhạc cụ; hoặc sự song hành, bổ sung cho nhau giữa nội dung nghe nhạc và thường thức âm nhạc;... Việc tích hợp như vậy vừa phát huy được năng lực của HS, vừa góp phần giảm tải cho các nội dung học tập. Không chỉ có sự tích hợp giữa các mạch nội dung của môn Âm nhạc với nhau, nhiều kiến thức trong sách còn được tích hợp với kiến thức của một số môn học khác như Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử, Giáo dục công dân,...

– Phân hoá: Các nội dung và hoạt động học tập đều có tính mở để phù hợp với các đối tượng HS khác nhau, phù hợp với điều kiện của địa phương, đồng thời giúp GV linh hoạt hơn trong dạy học. Sách xây dựng các bối cảnh học tập rất đa dạng vừa để tạo hứng thú học tập, vừa để tất cả HS có thể tự tin tham gia các hoạt động âm nhạc (kể cả những em năng khiếu âm nhạc còn hạn chế). Ví dụ: những HS không có khả năng ca hát có thể chơi nhạc cụ, gõ đệm hoặc vận động theo nhạc,... Hệ thống câu hỏi trong sách cũng có các mức độ khó – dễ khác nhau dành cho các mức độ năng lực khác nhau.

5. Đổi mới đánh giá

Những yêu cầu về đổi mới đánh giá thể hiện trong SGK *Âm nhạc 8* thông qua hệ thống câu hỏi hoặc những yêu cầu đối với các bài luyện tập thực hành. Đó là: đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; chú trọng đánh giá kỹ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ; khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng.

VIII. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH DẠY HỌC

CHỦ ĐỀ 1: TUỔI MƯỜI LĂM		
BÀI 1 – Hát: Bài hát <i>Tuổi mười lăm</i> – Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng	Tiết 1 (Tuần 1)	– Hát bài <i>Tuổi mười lăm</i> – Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng
	Tiết 2 (Tuần 2)	– Ôn tập bài hát <i>Tuổi mười lăm</i> – Một số thể loại nhạc đàn – Trải nghiệm và khám phá: Chia sẻ thông tin và cảm nhận về một tác phẩm nhạc đàn

BÀI 2 – Đọc nhạc: Luyện đọc quãng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 1</i>	Tiết 1 (Tuần 3)	– Luyện đọc quãng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – <i>Bài hoà tấu số 1</i>
	Tiết 2 (Tuần 4)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Tuổi mười lăm</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 1</i> – Trải nghiệm và khám phá: Điền thêm cao độ cho nét nhạc

CHỦ ĐỀ 2: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

BÀI 3 – Hát: Bài hát <i>Quê hương thanh bình</i> – Nghe nhạc: Bài dân ca <i>Ví dò đưa sông Lam</i> – Thường thức âm nhạc: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Tiết 1 (Tuần 5)	– Hát bài <i>Quê hương thanh bình</i> – Trải nghiệm và khám phá: Suu tầm một ca khúc mới sáng tác mang âm hưởng dân ca Việt Nam
	Tiết 2 (Tuần 6)	– Nghe bài dân ca <i>Ví dò đưa sông Lam</i> ; Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh – Ôn tập bài hát <i>Quê hương thanh bình</i>
BÀI 4 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 2</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 2</i>	Tiết 1 (Tuần 7)	– <i>Bài đọc nhạc số 2.</i> – <i>Bài hoà tấu số 2.</i>
	Tiết 2 (Tuần 8)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Quê hương thanh bình</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 2</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng một cây <u>bút</u>
KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I	(Tuần 9)	

CHỦ ĐỀ 3: CÔNG ƠN THẦY CÔ

BÀI 5 – Hát: Bài hát <i>Dáng thầy</i> – Thường thức âm nhạc: Kèn cor và kèn trombone – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng	Tiết 1 (Tuần 10)	– Hát bài <i>Dáng thầy</i> – Sơ lược về dịch giọng – Trải nghiệm và khám phá: Dịch giọng một nét nhạc
	Tiết 2 (Tuần 11)	– Kèn cor và kèn trombone – Ôn tập bài hát <i>Dáng thầy</i>

BÀI 6 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Thể bấm hợp âm Rê thứ trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 3</i>	Tiết 1 (Tuần 12)	– Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – Thể bấm hợp âm Rê thứ trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 3</i>
	Tiết 2 (Tuần 13)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Dáng thầy</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 3</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các động tác vỗ, gõ,... lên mặt bàn

CHỦ ĐỀ 4: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

BÀI 7 – Hát: Bài hát <i>Dòng sông quê hương</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền</i> – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky	Tiết 1 (Tuần 14)	– Hát bài <i>Dòng sông quê hương</i> – Trải nghiệm và khám phá: Sáng tạo một nét giai điệu ở giọng La thứ
	Tiết 2 (Tuần 15)	– Nghe tác phẩm <i>Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền</i> ; Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky – Ôn tập bài hát <i>Dòng sông quê hương</i>
BÀI 8 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 4</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 4</i>	Tiết 1 (Tuần 16)	– Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 4</i> – <i>Bài hoà tấu số 4</i>
	Tiết 2 (Tuần 17)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Dòng sông quê hương</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 4</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng cốc nhựa
KIỂM TRA HỌC KÌ I	(Tuần 18)	

CHỦ ĐỀ 5: ĐOÀN KẾT

BÀI 9 – Hát: Bài hát <i>Nói vòng tay lớn</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Câu hò bên bờ Hiền Lương</i> – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Hiệp	Tiết 1 (Tuần 19)	– Hát bài <i>Nói vòng tay lớn</i> – Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình
	Tiết 2 (Tuần 20)	– Nghe tác phẩm <i>Câu hò bên bờ Hiền Lương</i> ; Nhạc sĩ Hoàng Hiệp – Ôn tập bài hát <i>Nói vòng tay lớn</i>

BÀI 10 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu tiết tấu; <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 5</i>	Tiết 1 (Tuần 21)	– Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu tiết tấu; <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – <i>Bài hoà tấu số 5</i>
	Tiết 2 (Tuần 22)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Nói vòng tay lớn</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 5</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng một cây bút

CHỦ ĐỀ 6: ÂM THANH CAO NGUYÊN

BÀI 11 – Hát: Bài hát <i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i> – Thường thức âm nhạc: Cồng chiêng và đàn đá – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm	Tiết 1 (Tuần 23)	– Hát bài <i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i> – Sơ lược về hợp âm
	Tiết 2 (Tuần 24)	– Cồng chiêng và đàn đá – Ôn tập bài hát <i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i> – Trải nghiệm và khám phá: hát bè tri túc
BÀI 12 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 6</i>	Tiết 1 (Tuần 25)	– <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – <i>Bài hoà tấu số 6</i>
	Tiết 2 (Tuần 26)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 6</i> – Trải nghiệm và khám phá: Đọc nhạc ba bè
KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II	(Tuần 27)	

CHỦ ĐỀ 7: CÁNH DIỀU ƯỚC MƠ

BÀI 13 – Hát: Bài hát <i>Bay lên những cánh diều ước mơ</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Đường chúng ta đi</i> – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du	Tiết 1 (Tuần 28)	– Hát bài <i>Bay lên những cánh diều ước mơ</i> – Trải nghiệm và khám phá: Sáng tạo một nét giai điệu có sử dụng hình nốt móc kép
	Tiết 2 (Tuần 29)	– Nghe tác phẩm <i>Đường chúng ta đi</i> ; Nhạc sĩ Huy Du – Ôn tập bài hát <i>Bay lên những cánh diều ước mơ</i>

BÀI 14 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 7</i>	Tiết 1 (Tuần 30)	– <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – <i>Bài hoà tấu số 7</i>
	Tiết 2 (Tuần 31)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Bay lên những cánh diều ước mơ</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 7</i> . – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các động tác vỗ, gõ,... lên mặt bàn
CHỦ ĐỀ 8: TẠM BIỆT MÁI TRƯỜNG		
BÀI 15 – Hát: Bài hát <i>Tạm biệt mái trường</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu – Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ	Tiết 1 (Tuần 32)	– Hát bài <i>Tạm biệt mái trường</i> – Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình
	Tiết 2 (Tuần 33)	– Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ – Ôn tập bài hát <i>Tạm biệt mái trường</i> – Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Tạm biệt mái trường</i>
BÀI 16 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 8</i> . – Nhạc cụ: Thể bấm hợp âm Mi thứ trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 8</i> .	(Tuần 34)	– <i>Bài đọc nhạc số 8</i> – Thể bấm hợp âm Mi thứ trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 8</i> – Trải nghiệm và khám phá: Đọc nhạc có bè đuôi; Biểu diễn một bài hát để tri ân thầy cô và tạm biệt bạn bè
KIỂM TRA HỌC KÌ II	(Tuần 35)	

(Lưu ý: Trong quá trình triển khai, thực hiện thầy/cô có thể chủ động, linh hoạt điều chỉnh phân phối chương trình và dự kiến dạy học cho phù hợp với thực tiễn)

IX. TÀI LIỆU HỖ TRỢ

1. Sách giáo viên

Hướng dẫn GV phân phối chương trình, lựa chọn mục tiêu, chuẩn bị phương tiện dạy học và cách thực hiện tất cả các bài học.

2. Kho học liệu (cung cấp miễn phí)

- Học liệu điện tử: các tư liệu (hình ảnh, âm thanh, video, bài tập trắc nghiệm,...) để GV sử dụng trực tiếp hoặc đưa vào bài giảng điện tử.
- Phân phối chương trình, giáo án giấy, đặc tả để kiểm tra.
- Bài giảng điện tử (Power Poin).

Mã QR CODE để tải các học liệu

Link 1



Link 2



GIÁO ÁN VÀ ĐỀ KIỂM TRA MINH HOẠ

I. GIÁO ÁN MINH HOẠ

Trường:.....

Tổ:..... Họ và tên giáo viên:.....

CHỦ ĐỀ 1: TUỔI MƯỜI LĂM

BÀI 1 – TIẾT 1

Hát bài *Tuổi mười lăm*

Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng

Môn học: Âm nhạc; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I. Yêu cầu cần đạt

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Tuổi mười lăm*; biết hát kết hợp gõ đệm vào các phách mạnh và mạnh vừa, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- Nêu được khái niệm quãng; biết cách xác định và gọi tên quãng.
- Tích cực, chủ động, hợp tác trong các hoạt động luyện tập theo nhóm, tổ, lớp.
- Tích cực học tập, rèn luyện để đạt được hoài bão và ước mơ.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Đàn phím điện tử.
- Nhạc cụ gõ.
- File audio (hoặc video) nhạc đệm và hát mẫu bài *Tuổi mười lăm*.
- Một vài ví dụ minh họa về quãng.

III. Tiến trình dạy học

Hoạt động mở đầu (khoảng 1 – 2 phút)

GV yêu cầu HS kể tên một vài bài hát có chủ đề về tuổi học trò hoặc lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

Nội dung và hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hát bài <i>Tuổi mười lăm</i> (khoảng 30 – 31 phút) – Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. – Tìm hiểu nội dung của bài hát.	– Tập trung lắng nghe. – Tự tìm hiểu nội dung của bài hát thông qua lời ca rồi trình bày trước lớp.
– Nghe bài hát mẫu (mở file nhạc hoặc hát mẫu). – Giới thiệu cấu trúc của bài hát: + Đoạn 1: 10 nhịp (từ đầu đến <i>mẹ hát ầu ơ</i>). + Nét nhạc nổi tiếp: 2 nhịp. + Đoạn 2: 11 nhịp (từ <i>Ôi đẹp lắm</i> đến hết bài). – Khởi động giọng hát (có thể thay thế bằng hát tập thể một bài lúc đầu giờ) – Tập hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2 và câu hát 3; câu hát 4 nối với câu hát 5 và câu hát 6. Lưu ý HS những chỗ có tiết tấu đảo phách; những tiếng hát có luyến; giữa đoạn 1 và đoạn 2 có nét nhạc nổi dài 2 ô nhịp; tiếng “<i>rằm</i>” cuối bài ngân 6 phách;... Đoạn 1 + Câu 1: <i>Em bước vào ... tháng năm.</i> + Câu 2: <i>Bao ước vọng ... dòng thơ.</i> + Câu 3: <i>dịu dàng ... ầu ơ.</i> Đoạn 2 + Câu 4: <i>Ôi đẹp lắm ... thế chẳng?</i> + Câu 5: <i>Ôi đẹp lắm ... trăng rằm.</i> + Câu 6: <i>tròn hạnh phúc ... trăng rằm.</i> – Đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.	– Nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc. – Tập trung lắng nghe. – Khởi động giọng hát theo hướng dẫn của GV. – Tập hát từng câu theo hướng dẫn của GV.

– Hát hoàn chỉnh cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng vào các phách mạnh và mạnh vừa, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc; thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. – Trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân (chỉ định hoặc gọi theo tình thần xung phong).	– Tập hát lời 2 theo tiếng đàn của GV. – Hát theo yêu cầu của GV. – Luyện tập theo tổ, nhóm, cá nhân, sau đó trình bày trước lớp (theo dõi và nhận xét phần trình bày của các bạn).
2. Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng (khoảng 11 – 12 phút)	
– Nghe ví dụ minh họa về quãng (GV dùng giọng hát hoặc nhạc cụ thể hiện). – Tìm hiểu về quãng: + Giao nhiệm vụ cho các nhóm. + Nêu các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, khám phá kiến thức: <i>Khoảng cách từ nốt Son lên nốt Đô (nốt Pha lên nốt La; nốt Rê xuống nốt Mi; ...) có mấy bậc âm? Có bao nhiêu cung?</i> – Nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu: khái niệm về quãng, cách xác định và gọi tên quãng (SGK trang 8). – Bài tập củng cố: <i>Xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng</i> (SGK trang 9). Đáp án: Quãng 3 Quãng 6 Quãng 2 Quãng 3 (2 cung) (4,5 cung) (1 cung) (1,5 cung)	– Tập trung lắng nghe. – Thảo luận nhóm rồi trả lời các câu hỏi của GV. – Tập trung lắng nghe. – Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV.

- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

Trường:.....

Tổ:..... Họ và tên giáo viên:.....

CHỦ ĐỀ 1: TUỔI MƯỜI LĂM

BÀI 1 – TIẾT 2

Ôn tập bài hát *Tuổi mười lăm*

Một số thể loại nhạc dân

Trải nghiệm và khám phá

Môn học: Âm nhạc; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I. Yêu cầu cần đạt

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Tuổi mười lăm*; biết biểu diễn bài hát theo các hình thức khác nhau.
- Nhận biết và nêu được đặc điểm một số thể loại nhạc dân (bài ca không lời, vịnh, đố, khúc, khúc luyện tập).
- Biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Tích cực, chủ động, hợp tác trong các hoạt động luyện tập theo nhóm, tổ, lớp.
- Tích cực học tập, rèn luyện để đạt được hoài bão và ước mơ.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Đàn phím điện tử.
- Nhạc cụ gõ.
- File audio (hoặc video) nhạc đệm và hát mẫu bài *Tuổi mười lăm*.
- Tư liệu minh họa nội dung: Một số thể loại nhạc dân.

III. Tiến trình dạy học

Hoạt động mở đầu (khoảng 1 – 2 phút)

GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Nhạc không lời là gì? hoặc lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

Nội dung và hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn tập bài hát <i>Tuổi mười lăm</i> (khoảng 15 – 16 phút) – Khởi động giọng hát (có thể thay thế bằng hát tập thể một bài lúc đầu giờ).	 – Khởi động giọng hát theo hướng dẫn của GV.

– Nghe bài hát mẫu (mở file nhạc hoặc hát mẫu). – Ôn lại giai điệu bài hát (mở nhạc đệm và chỉ huy). Sửa những chỗ HS hát sai (nếu có). – Luyện tập biểu diễn bài hát. Hát đối đáp Đoạn 1: Nhóm 1: <i>Em bước vào ... tháng năm.</i> Nhóm 2: <i>Bao ước vọng ... ầu ơ.</i> Đoạn 2: Hai nhóm cùng hát: <i>Ôi đẹp lắm ... trăng rằm.</i> (Lời 2: tương tự như hát lời 1) Hát có lĩnh xướng Lời 1: Đồng ca Lời 2: Đoạn 1: Lĩnh xướng (<i>Em giã từ ... biển khơi.</i>). Đoạn 2: Đồng ca (<i>Ôi đẹp lắm ... trăng rằm.</i>). – Luyện tập và trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp. 2. Một số thể loại nhạc đàn (khoảng 18 – 20 phút) – Nghe trích đoạn tác phẩm nhạc đàn ở các thể loại: bài ca không lời, valse, dạ khúc, khúc luyện tập.	– Nghe bài hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng. – Hát theo yêu cầu của GV. Chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. – Luyện tập biểu diễn theo yêu cầu của GV. – Luyện tập biểu diễn bài hát theo tổ, nhóm, cặp, sau đó trình bày trước lớp (theo dõi và nhận xét phần trình bày của các bạn). – Tập trung lắng nghe.
– Tìm hiểu về một số thể loại nhạc đàn: + Giao nhiệm vụ cho các nhóm. + Nêu các yêu cầu và câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, khám phá kiến thức: Nhạc đàn là tác phẩm âm nhạc được thể hiện bằng giọng hát hay bằng nhạc cụ? Nêu tên những thể loại nhạc đàn mà em biết. Mỗi thể loại có đặc điểm gì? Kể tên một vài tác phẩm thuộc từng thể loại.	– Thảo luận nhóm để thực hiện yêu cầu và trả lời câu hỏi của GV.

– Nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu:

Nhạc đàn (khí nhạc) là những tác phẩm âm nhạc được thể hiện bằng nhạc cụ. Nhạc đàn được hình thành và phát triển muộn hơn nhạc hát. Cũng như nhạc hát, nhạc đàn gồm nhiều thể loại khác nhau. Dưới đây là một số thể loại nhạc đàn:

+ *Bài ca không lời (Song Without Words) là những tác phẩm khí nhạc nhỏ, giai điệu có tính chất du dương như hát, thường viết cho đàn piano, violin hoặc violoncello. Bài ca không lời phù hợp với đồng dao thính giả, biểu diễn trong phòng hoà nhạc nhỏ có tính gia đình. Nhạc sĩ người Đức F. Mendelssohn là người sáng tạo ra thể loại này. Ông đã viết tập Bài ca không lời gồm 48 bản cho đàn piano. Ví dụ: Bài ca mùa xuân (F. Mendelssohn), Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền (P. I. Tchaikovsky), Quê hương (Luu Cầu),...*

+ *Vanxơ (Waltz) là thể loại âm nhạc gắn liền với loại nhịp gồm 3 phách, có nguồn gốc từ sinh hoạt múa dân gian. Vanxơ có các dạng khác nhau như vanxơ Đức, vanxơ Pháp và vanxơ của thành Viên (Thủ đô nước Áo). Nhiều nhạc sĩ yêu thích thể loại này nên đã sáng tác những bản vanxơ thể hiện trạng thái tình cảm đa dạng, phong phú của con người. Ví dụ: Waltz in A Minor (F. Chopin), The Blue Danube (J. Strauss II), Waltz Favorite (W. A. Mozart),...*

+ *Dạ khúc (Nocturne) là tên gọi của loại tác phẩm một chương, có đặc điểm ca xướng trữ tình thể hiện những ước mơ, gợi sự yên tĩnh, hình tượng về đêm. Dạ khúc thường viết ở nhịp độ vừa phải hoặc chậm rãi. Ví dụ: Nocturne in Eb Major (F. Chopin), Nocturne in D Major (W. A. Mozart), Nocturne in F Minor (M. Glinka),...*

+ *Với hình thức như là những tác phẩm độc lập, mỗi khúc luyện tập (Étude) nhằm giải quyết một yêu cầu nào đó về kỹ thuật cho người học nhạc cụ. Tuy nhiên, bên cạnh các khúc luyện tập mang tính chất sư phạm còn có cả những khúc luyện tập là tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao dùng để biểu diễn trong buổi hoà nhạc. Ví dụ: Étude số 3 – Nỗi buồn (F. Chopin), Étude số 3 – Tiếng chuông (F. Liszt), Étude số 3 (S. Prokofiev),...*

Ngoài các thể loại nhạc đàn kể trên còn có nhiều thể loại khác nữa như: prelude, ballad, sonata, concerto, symphony (giao hưởng),...

– Xem thêm một số video minh họa khác hoặc yêu cầu những HS biết chơi nhạc cụ biểu diễn một bản nhạc đàn.

– Tập trung lắng nghe.

– Tập trung theo dõi và thực hiện yêu cầu của GV.

3. Trải nghiệm và khám phá: Chia sẻ thông tin và cảm nhận về một tác phẩm nhạc dân (khoảng 6 – 7 phút)

– Nêu yêu cầu của hoạt động (SGK trang 9).

– Trình bày kết quả.

– Nhận xét, bổ sung thông tin.

– Tập trung theo dõi sau đó hoạt động theo nhóm.

– Đại diện nhóm trình bày trước lớp (các nhóm khác theo dõi và nhận xét phần trình bày của các bạn).

– Tập trung lắng nghe

• Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

(Các KHBD minh họa chỉ mang tính tham khảo, thầy/cô chủ động, linh hoạt thực hiện cho phù hợp với thực tiễn)

II. ĐỀ KIỂM TRA MINH HỌA (để tham khảo)

BẢN ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I VÀ TIÊU CHÍ, HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tiêu chí đánh giá

TT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Tiêu chí đánh giá
1	Hát	– Tuổi mười lăm – Quê hương thanh bình	1. Hát đúng giai điệu và lời ca. 2. Hát đúng sắc thái, tính chất âm nhạc của bài hát. 3. Biết hát kết hợp với gõ đệm (theo phách, theo nhịp...) hoặc vận động hoặc đánh nhịp. 4. Biết thể hiện bài hát với các hình thức song ca, tốp ca,....
2	Đọc nhạc	– Bài đọc nhạc số 1 – Bài đọc nhạc số 2	1. Đọc đúng tên nốt nhạc. 2. Đọc đúng cao độ và trường độ. 3. Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm (theo phách, theo nhịp...) 4. Biết thể hiện tính chất âm nhạc bài đọc nhạc.

3	Nhạc cụ	– Thể hiện mẫu tiết tấu (trang 10) và ứng dụng đệm cho bài hát <i>Tuổi mười lăm</i>. – Thể hiện mẫu tiết tấu (trang 16) và ứng dụng đệm cho bài hát <i>Quê hương thanh bình</i>. – Bài hoà tấu số 1 – Bài hoà tấu số 2	I. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: 1. Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế. 2. Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể. 3. Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát hoặc hoà tấu. 4. Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. II. Nhạc cụ thể hiện giai điệu: 1. Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế. 2. Thể hiện đúng cao độ bè giai điệu bài hoà tấu. 3. Thể hiện đúng trường độ bè giai điệu bài hoà tấu. 4. Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
---	----------------	---	---

2. Đề kiểm tra giữa học kì I

HS chọn 1 trong 3 nội dung sau để kiểm tra, đánh giá.

TT	Nội dung	Đề kiểm tra giữa học kì I	Hướng dẫn đánh giá
1	Hát	HS tự chọn và trình bày 1 trong 2 bài hát dưới đây (theo hình thức đơn ca hoặc song ca hoặc tốp ca): – <i>Tuổi mười lăm</i> – <i>Quê hương thanh bình</i>	Đạt: HS đạt 2 trong 4 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá. Chưa đạt: HS đạt dưới 2 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá.
2	Đọc nhạc	HS tự chọn và trình bày 1 trong 2 bài đọc nhạc dưới đây (theo hình thức cá nhân hoặc cặp hoặc nhóm): – <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – <i>Bài đọc nhạc số 2</i>	Đạt: HS đạt 2 trong 4 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá. Chưa đạt: HS đạt dưới 2 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá.

3	Nhạc cụ	HS tự chọn và trình bày một bài tập tiết tấu, hoặc giai điệu, hoặc hoà âm trong số các bài tập nhạc cụ dưới đây (theo hình thức cá nhân, hoặc cặp, hoặc nhóm): – Thể hiện mẫu tiết tấu (trang 10) và ứng dụng đệm cho bài hát <i>Tuổi mười lăm</i>. – Thể hiện mẫu tiết tấu (trang 16) và ứng dụng đệm cho bài hát <i>Quê hương thanh bình</i>. – Bài hoà tấu số 1 – Bài hoà tấu số 2	1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Đạt: HS đạt 2 trong 4 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá. Chưa đạt: HS đạt dưới 2 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá. 2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu Đạt: HS đạt 2 trong 4 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá. Chưa đạt: HS đạt dưới 2 tiêu chí trong bảng Tiêu chí đánh giá.
---	----------------	---	--

PHẦN THỨ TƯ

THỰC HÀNH MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

I. HÁT KẾT HỢP GỖ ĐỆM BẰNG NHẠC CỤ GỖ VÀ ĐỘNG TÁC CƠ THỂ

Bài	Bài hát	Nhạc cụ gỗ (Động tác cơ thể)
Bài 1	<i>Tuổi mười lăm</i> (trang 5)	Thanh phách + maracas (trang 10)
Bài 3	<i>Quê hương thanh bình</i> (trang 13)	Trống nhỏ + song loan (trang 16)
Bài 5	<i>Dáng thầy</i> (trang 19)	Tambourine + maracas (trang 23 - 24)
Bài 7	<i>Dòng sông quê hương</i> (trang 27)	Thanh phách (trang 31)
Bài 9	<i>Nối vòng tay lớn</i> (trang 34)	Triangle + trống nhỏ (trang 38)
Bài 11	<i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i> (trang 41)	Tambourine + triangle (trang 45)
Bài 13	<i>Bay lên những cánh diều ước mơ</i> (trang 49)	Tambourine + song loan (trang 53)
Bài 15	<i>Tạm biệt mái trường</i> (trang 56)	Tambourine + maracas (trang 57 - 58)

II. NGHE NHẠC

GV không nên cho HS nghe nhạc một cách thụ động mà cần hướng dẫn các em hoà nhập, cảm thụ âm nhạc một cách tích cực thông qua các hoạt động như: vận động cơ thể, gõ đệm, tưởng tượng và sáng tạo,...

Bài	Tác phẩm
Bài 3	<i>Ví dò đưa sông Lam</i> (trang 14)
Bài 7	<i>Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền</i> (trang 28)
Bài 9	<i>Câu hò bên bờ Hiền Lương</i> (trang 35)
Bài 13	<i>Đường chúng ta đi</i> (trang 51)

III. ĐỌC NHẠC

Bài	Nội dung
Bài 2	Luyện đọc quãng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> (trang 9 - 10)
Bài 4	<i>Bài đọc nhạc số 2</i> (trang 16)
Bài 6	<i>Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; Bài đọc nhạc số 3</i> (trang 23)
Bài 8	<i>Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; Bài đọc nhạc số 4</i> (trang 30 - 31)
Bài 10	<i>Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; Bài đọc nhạc số 5</i> (trang 37)
Bài 12	<i>Bài đọc nhạc số 6</i> (trang 45)
Bài 14	<i>Bài đọc nhạc số 7</i> (trang 52)
Bài 16	<i>Bài đọc nhạc số 8</i> (trang 59)

IV. NHẠC CỤ (HOÀ TẤU)

Bài	Nội dung
Bài 2	<i>Bài hoà tấu số 1</i> (trang 11)
Bài 4	<i>Bài hoà tấu số 2</i> (trang 17)
Bài 6	<i>Bài hoà tấu số 3</i> (trang 24)
Bài 8	<i>Bài hoà tấu số 4</i> (trang 31)
Bài 10	<i>Bài hoà tấu số 5</i> (trang 38)
Bài 12	<i>Bài hoà tấu số 6</i> (trang 45)
Bài 14	<i>Bài hoà tấu số 7</i> (trang 52)
Bài 16	<i>Bài hoà tấu số 8</i> (trang 60)

V. LÝ THUYẾT ÂM NHẠC

GV chú ý cho HS tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc, tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành; sử dụng các câu hỏi gợi mở để hướng dẫn HS vận dụng những kiến thức đã biết khi tìm hiểu, khám phá những kiến thức mới; tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức.

Bài	Nội dung
Bài 1	Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng (trang 8)
Bài 5	Sơ lược về dịch giọng (trang 21)
Bài 11	Sơ lược về hợp âm (trang 43)
Bài 15	Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ(trang 58)

VI. THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

GV chú ý tăng cường cho HS nghe các ví dụ minh họa; các kiến thức cần ngắn gọn, súc tích, phù hợp trình độ nhận thức của HS, giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học; sử dụng các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức.

Bài	Nội dung
Bài 1	Một số thể loại nhạc đàn (trang 6)
Bài 3	Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (trang 15)
Bài 5	Kèn cor và kèn trombone (trang 20)
Bài 7	Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky (trang 29)
Bài 9	Nhạc sĩ Hoàng Hiệp (trang 36)
Bài 11	Cồng chiêng và đàn đá (trang 42)
Bài 13	Nhạc sĩ Huy Du (trang 51)

VII. TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ

Bài	Hoạt động trải nghiệm và khám phá
Bài 1	Chia sẻ thông tin và cảm nhận về một tác phẩm nhạc đàn (trang 9)
Bài 2	Điền thêm cao độ cho nét nhạc (trang 11)
Bài 3	Sưu tầm một ca khúc mới sáng tác mang âm hưởng dân ca Việt Nam (trang 15)

Bài 4	Thể hiện mẫu tiết tấu bằng một cây bút (trang 17)
Bài 5	Dịch giọng một nét nhạc (trang 22)
Bài 6	Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các động tác vỗ, gõ,... lên mặt bàn (trang 25)
Bài 7	Sáng tạo một nét giai điệu ở giọng La thứ (trang 30)
Bài 8	Thể hiện mẫu tiết tấu bằng cốc nhựa (trang 32)
Bài 9	Hát theo cách riêng của mình (trang 37)
Bài 10	Thể hiện mẫu tiết tấu bằng một cây bút (trang 39)
Bài 11	Hát bè trì tục(trang 44)
Bài 12	Đọc nhạc ba bè (trang 47)
Bài 13	Sáng tạo một nét giai điệu có sử dụng hình nốt móc kép (trang 52)
Bài 14	Thể hiện mẫu tiết tấu bằng các động tác vỗ, gõ,... lên mặt bàn (trang 54)
Bài 15	Hát theo cách riêng của mình (trang 59)
Bài 16	Đọc nhạc có bè đuổi; Biểu diễn một bài hát để tri ân thầy cô và tạm biệt bạn bè (trang 61)

*Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống*

**BỘ TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9**

1. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Toán lớp 9
2. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Ngữ văn lớp 9
3. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 9 (Phần Địa lí)
4. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 9 (Phần Lịch sử)
5. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Khoa học tự nhiên lớp 9
6. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Tin học lớp 9
7. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Giáo dục công dân lớp 9
8. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Công nghệ lớp 9
- 9. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Âm nhạc lớp 9**
10. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Mĩ Thuật lớp 9
11. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Giáo dục thể chất lớp 9
12. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa môn Tiếng Anh lớp 9
13. Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 9